

Số: 781/QĐ-ĐN5

Lâm Đồng, ngày 02 tháng 6 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

V/v Phê duyệt dự toán và kế hoạch lựa chọn nhà cung cấp:
Cung cấp dịch vụ du lịch trong nước năm 2026

GIÁM ĐỐC CÔNG TY THỦY ĐIỆN ĐỒNG NAI 5 - TKV

Căn cứ Quyết định số 130/QĐ-ĐLTKV ngày 03/02/2016 của Hội đồng quản trị Tổng công ty điện lực TKV- CTCP về việc phê duyệt điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty thủy điện Đồng Nai 5 – TKV, chi nhánh của Tổng công ty điện lực TKV- CTCP;

Căn cứ Quyết định số 1590/QĐ-ĐN5 ngày 19/11/2024 của Công ty thủy điện Đồng Nai 5 – TKV về việc ban hành Quy định về lựa chọn nhà cung cấp hàng hóa, sản phẩm, dịch vụ đảm bảo tính liên tục cho hoạt động sản xuất, kinh doanh trong Công ty thủy điện Đồng Nai 5 – TKV;

Căn cứ văn bản số 3793/ĐLTKV-KH ngày 25/12/2025 của Tổng công ty Điện lực – TKV về việc Tạm giao/thông qua các chỉ tiêu chủ yếu Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 2168/QĐ-ĐN5 ngày 29/12/2025 của Công ty Thủy điện Đồng Nai 5 – TKV về việc phê duyệt Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026 của Công ty Thủy điện Đồng Nai 5 – TKV;

Theo đề nghị của Tổ tư vấn tại Tờ trình ngày 01/6/2026 phê duyệt Dự toán và kế hoạch lựa chọn nhà cung cấp: Cung cấp dịch vụ du lịch trong nước năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Phê duyệt Dự toán và kế hoạch lựa chọn nhà cung cấp dịch vụ: Cung cấp dịch vụ du lịch trong nước năm 2026 với nội dung như sau:

- Tên gói dịch vụ: Cung cấp dịch vụ du lịch trong nước năm 2026.
- Giá trị dự toán: **679.417.200 đồng** (Bằng chữ: *Sáu trăm bảy mươi chín triệu, bốn trăm mười bảy nghìn, hai trăm đồng*). Giá trị hợp đồng đã bao gồm các khoản thuế, phí lệ phí liên quan. Chi tiết như phụ lục đính kèm.
- Nguồn vốn thực hiện: Chi phí mang tính chất phúc lợi năm 2026.
- Hình thức lựa chọn nhà cung cấp: Ký hợp đồng trực tiếp theo điểm n, Khoản 3, Điều 8 quy định lựa chọn nhà cung cấp Ban hành tại Quyết định số 1590/QĐ-ĐN5.
- Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà cung cấp: Tháng 6/2026.
- Loại hợp đồng: Theo đơn giá cố định.
- Thời gian thực hiện hợp đồng: Trong vòng 45 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.

8. Địa điểm tham quan du lịch: Côn Đảo – Vũng Tàu.

9. Nội dung yêu cầu của gói cung cấp: Chi tiết như Phụ lục 04 kèm theo.

Điều 2: Giao cho phòng Kế hoạch đầu tư – vật tư, Tổ tư vấn, Tổ thẩm định tổ chức thực hiện lựa chọn nhà cung cấp dịch vụ du lịch trong nước năm 2026 để lựa chọn nhà cung cấp đúng theo quy định hiện hành và giao cho Phòng Tổ chức hành chính chủ trì thực hiện giám sát, nghiệm thu đúng theo quy định hiện hành.

Điều 3: Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Các Phó Giám đốc, Kế toán trưởng, Trưởng các phòng ban, Phân xưởng có liên quan trong Công ty căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Điều 2; điều 3;
- Trang Website TKV (Đề đăng tải);
- Trang Website dienluctkv.vn (Đề đăng tải);
- Lưu: VT, TCHC, TCKT, KHĐT, VT (P05)



Trần Văn Tuấn

PHỤ LỤC 01**BẢNG TỔNG HỢP GIÁ TRỊ GÓI DỊCH VỤ:
Cung cấp dịch vụ du lịch trong nước năm 2026
(Kèm theo QĐ số 781 /QĐ-ĐN5 ngày 02/6/2026)***ĐVT: đồng*

| Stt | Nội dung công việc | Tổng giá trị trước thuế (VNĐ) | Thuế GTGT 8% (VNĐ) | Thành tiền sau thuế (VNĐ) |
|------------|--|--------------------------------------|---------------------------|----------------------------------|
| 1 | Tour tham quan, du lịch Côn đảo – Vũng Tàu | 629.090.000 | 50.327.200 | 679.417.200 |

(Bằng chữ: Sáu trăm bảy mươi chín triệu, bốn trăm mười bảy nghìn, hai trăm đồng).

**PHỤ LỤC 2. BẢNG PHỤ LỤC KẾ HOẠCH LỰA CHỌN
NHÀ CUNG CẤP DỊCH VỤ DU LỊCH TRONG NƯỚC NĂM 2026**
(Kèm theo QĐ số 781/QĐ-ĐN5 ngày 02/6/2026)

| STT | Tên gói dịch vụ | Giá trị gói cung cấp | Nguồn vốn | Hình thức lựa chọn nhà cung cấp | Phương thức lựa chọn nhà cung cấp | Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà cung cấp | Loại hợp đồng | Thời gian thực hiện hợp đồng |
|-----|---|----------------------|--|--|-----------------------------------|---|-----------------|--|
| I | Phần công việc thuộc kế hoạch lựa chọn nhà cung cấp | | | | | | | |
| 1 | Cung cấp dịch vụ du lịch trong nước năm 2026 | 679.417.200 | Chi phí mang tính chất phúc lợi năm 2026 | Ký hợp đồng trực tiếp theo quy định tại điểm n, Khoản 3, Điều 8, Quyết định số 1590/QĐ-ĐN5 | Một giai đoạn một túi hồ sơ | Tháng 6/2026 | Đơn giá cố định | Trong vòng 45 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực |